

Số: 13/2020/QĐST-KDTM

Quận Ngô Quyền, ngày 04 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2020/TLST-KDTM ngày 27 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần B; địa chỉ trụ sở: Toà nhà C, đường T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Ông Hà Văn Đ; nơi cư trú: Đường H, phường T, quận H thành phố Hải Phòng và ông Lê Vũ Quốc T; nơi cư trú: Xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 1313/2020/QĐ-LienVietPostBankHP ngày 06/10/2020)

- *Bị đơn*: Công ty TNHH T; địa chỉ trụ sở: Đường A, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng.

*Người đại diện hợp pháp của bị đơn*: Bà Trần Thị Thu Y - Giám đốc Công ty TNHH T là người đại diện theo pháp luật của bị đơn.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về khoản tiền nợ: Công ty TNHH T có trách nhiệm trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần B tổng số tiền tạm tính đến ngày 26/11/2020 là: 2.417.113.893 đồng theo hai Hợp đồng tín dụng, cụ thể:

Hợp đồng tín dụng số HDTD360201975 ngày 21/3/2019: Tổng nợ là 1.220.653.652 đồng, trong đó: Nợ gốc 978.749.709 đồng; lãi trong hạn 77.339.301 đồng; lãi quá hạn 42.489.805 đồng; lãi phạt gốc: 21.244.902 đồng; lãi phạt lãi 4.133.863 đồng.

Hợp đồng hạn mức tín dụng số HDTD360201976 ngày 21/3/2019: Tổng nợ là 1.288.640.731 đồng, trong đó: Nợ gốc 1.145.000.000 đồng; lãi trong hạn 36.531.774 đồng; lãi quá hạn 72.665.673 đồng; lãi phạt gốc: 36.332.837 đồng, lãi phạt lãi 2.626.029 đồng

- Phương thức trả nợ như sau:

+ Đến 30/11/2020, Công ty TNHH T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B số tiền nợ gốc là 178.749.709 (một trăm bảy mươi tám triệu, bảy trăm bốn mươi chín nghìn, bảy trăm linh chín) đồng theo Hợp đồng tín dụng số HDTD360201975 ngày 21/3/2019.

+ Đến ngày 31/12/2020, Công ty TNHH T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B số tiền nợ gốc 800.000.000 (tám trăm triệu) đồng theo Hợp đồng tín dụng số HDTD360201975 ngày 21/3/2019.

+ Đến ngày 26/01/2021, Công ty TNHH T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B số tiền nợ gốc 145.000.000 (một trăm bốn mươi lăm triệu) đồng theo Hợp đồng tín dụng số HDTD360201976 ngày 21/3/2019.

+ Đến ngày 26/03/2021, Công ty TNHH T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B số tiền nợ gốc 1.000.000.000 (một tỷ) đồng theo Hợp đồng tín dụng số HDTD360201976 ngày 21/3/2019 và thanh toán toàn bộ số tiền lãi còn lại và tiền lãi phát sinh đến thời điểm thanh toán theo hai Hợp đồng tín dụng số HDTD360201975 ngày 21/3/2019 và Hợp đồng tín dụng số HDTD360201976 ngày 21/3/2019.

Công ty TNHH T tiếp tục phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B các khoản lãi, lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày 27/11/2020 theo đúng quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký và theo quy định của pháp luật cho đến ngày Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Vận tải Linh Lam thanh toán toàn bộ khoản vay.

- Trường hợp Công ty TNHH T vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào theo phương thức trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần B được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp cho khoản vay để xử lý nợ, cụ thể: 01 xe ô tô nhãn hiệu Acura, số loại MDX, màu sơn trắng, số chỗ ngồi 07 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 027672 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 02/03/2016 cho chủ xe là Công ty TNHH T.

- Kể từ ngày Ngân hàng Thương mại Cổ phần B có đơn yêu cầu thi hành án

cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH T còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ lãi (tính đến ngày 26/11/2020) chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện nhận của Công ty TNHH T nộp cả tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 40.171.139 (bốn mươi triệu, một trăm bảy mươi một nghìn, một trăm ba mươi chín) đồng. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 39.600.000 đồng (ba mươi chín triệu, sáu trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006726 ngày 27/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hậu**